

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2086** / GDĐT
V/v khảo sát y tế trường học đầu
năm học 2023 -2024

Cần Giờ, ngày 07 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ sở giáo dục trong huyện

Nhằm đảm bảo tiến độ báo cáo số liệu đầu năm học 2023-2024 trong hoạt động y tế trường học về Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố, Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng Trung tâm Y tế huyện thực hiện đợt khảo sát đầu năm công tác y tế trường học với những nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung khảo sát:

- Cập nhật số liệu đầu năm (biểu mẫu phụ lục 1 và 2 đính kèm).
- Đo ánh sáng phòng học.
- Đo tiếng ồn phòng học.

2. Thời gian khảo sát:

- Ngày 12 và 13 tháng 9 năm 2023: Khảo sát các trường xã Bình Khánh.
- Ngày 14 tháng 9 năm 2023: Khảo sát các trường xã Tam Thôn Hiệp.
- Ngày 15 tháng 9 năm 2023: Khảo sát các trường xã An Thới Đông.
- Ngày 19 tháng 9 năm 2023: Khảo sát các trường xã Lý Nhơn.
- Ngày 20 tháng 9 năm 2023: Khảo sát các trường xã Long Hòa.
- Ngày 21 tháng 9 năm 2023: Khảo sát các trường Thị trấn Cần Thạnh.
- Ngày 22 tháng 9 năm 2023: Khảo sát các trường xã Thạnh An.

3. Phân công thực hiện:

- Các đơn vị trường học: Cập nhật số liệu đầu năm và nộp các biểu mẫu số liệu trong ngày khảo sát (biểu mẫu phụ lục 1 và 2 đính kèm).

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: Khảo sát thực tế căn tin, bếp ăn bán trú, phòng y tế, sắp xếp bàn ghế trong lớp học, phòng ngủ bán trú.

- Trung tâm Y tế: Đo ánh sáng và tiếng ồn phòng học

Đề nghị Thủ trưởng các cơ sở giáo dục trong huyện triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Lãnh đạo phòng GDĐT;
- Phòng Y tế huyện;
- Trung tâm Y tế huyện (phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CẦN GIỜ - H. CH. MINH
Lê Thị Kim Châu

BÁO CÁO KHẢO SÁT Y TẾ TRƯỜNG HỌC ĐẦU NĂM
Năm học 2023 -2024

1. Tổ chức:

- Tên trường:
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:, Số điểm trường:
- Tên các điểm trường.....
- Tổng số CB,GV, CNV:, trong đó :
 - . CB....., Nam....., Nữ
 - . GV....., Nam....., Nữ
 - . CNV....., Nam....., Nữ
- Tổng số học sinh:, trong đó nam:, Nữ:
 - . Số học sinh bán trú:, trong đó nam:, Nữ:

1 . An toàn vệ sinh thực phẩm:

1.1 Bếp ăn:

- Trường có bếp ăn bán trú:(có...../không.....).
- Bếp ăn được ký cam kết đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm:
(có...../không.....).
- Hợp đồng cung cấp (liệt kê các sản phẩm).....
 - Với công ty.....
 - Với công ty.....
 - Với công ty.....
 - Với công ty.....
 - Với công ty.....
- Đạt chuẩn.....
- Tổng số nhân viên bếp ăn:
 - . Số nhân viên bếp ăn được khám sức khỏe lĩnh vực an thực phẩm.... /... Tỷ lệ....%
 - . Số nhân viên được xác nhận kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm... /... Tỷ lệ %
- Tủ lạnh để lưu mẫu:(có...../không.....) Nơi đặt tủ lưu mẫu.....
- Phòng ăn:
 - . Chung với lớp học ☐, riêng với lớp học ☐
- Nơi nghỉ trưa cho HS bán trú thoáng mát, sạch sẽ: (có...../không.....)

Danh sách nhân viên cấp dưỡng

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Đã có giấy chứng nhận		Ghi chú
		Nam	Nữ	Sức khỏe	Xác nhận tập huấn vsattp	

1.2 Căn tin:

- Trường có căn tin ☐, không có căn tin ☐

. Được cấp chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm: ☐ đến ... /.... /20... do.....cấp

. Chưa được cấp chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm: ☐

Lý do chưa được cấp chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm

..... Với công ty.....

..... Với công ty.....

..... Với công ty.....

..... Với công ty.....

..... Với công ty.....

Đạt chuẩn.....

.....

- Tổng số nhân viên căn tin :,

. Số nhân viên bếp ăn được khám sức khỏe lĩnh vực an thực phẩm....

/....Tỷ lệ....%

. Số nhân viên được xác nhận kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm... /...

Tỷ lệ %

- Lưu mẫu thức ăn:có ☐, Không ☐.

- Tủ lạnh để lưu mẫu: có ☐, Không ☐ Nơi đặt tủ lưu mẫu.....

Danh sách nhân viên căn tin

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Đã có giấy chứng nhận		Ghi chú
		Nam	Nữ	Sức khỏe	Xác nhận tập huấn vsattp	

2. Phòng y tế:

- Diện tích phòng y tế: dài.....m x rộng.....m =m²

- Nhà vệ sinh trong phòng y tế: có ☐, Không ☐.

- Tủ thuốc: có ☐, số lượng....., Không ☐

- Bàn khám:có ☐, số lượng....., Không ☐

- Giường bệnh: có ☐, số lượng....., Không ☐

- Nồi hấp dụng cụ y tế: có ☐ Không ☐

- Danh mục thuốc tối thiểu theo quy định

3. Nhân viên Y tế trường học :

- Họ và tên.....

- Chuyên môn..... Biên chế....Hợp đồng....Hợp đồng khoán.....

- Đang theo học..... trường....., Hình thức học:.....

- Công tác kiêm nhiệm.....

- Giấy chứng nhận tập huấn chăm sóc mắt học đường (do BV Mắt thành phố cấp): có ☐, Không ☐.

Y TẾ TRƯỜNG HỌC

HIỆU TRƯỞNG

Phụ lục I

Phụ lục 2

[illegible]

CHƯƠNG TRÌNH CẢI THIỆN VỆ SINH PHÒNG HỌC

[illegible]

* TH $\leq$ 35 hs
THCS, THPT $\leq$ 45 hs

CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ SINH MÔI TRƯỜNG

3.2 Nước cấp, nước sinh hoạt và xử lý chất thải:

[illegible]

Phụ lục 3

CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ SINH MÔI TRƯỜNG

3.1 Nhà vệ sinh học sinh:

[illegible]

QUẢN LÝ VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE HỌC SINH

[illegible]

4.2 Kết quả khám sức khỏe học sinh theo chuyên khoa:

Tổng hợp số liệu theo mẫu Phụ lục 1 ban hành kèm theo công văn số 9599/LT-YT-GDDT ngày 29 tháng 9 năm 2016 về việc hướng
Tư cột 5 đến cột 22: Chỉ báo số lượng học sinh có dấu hiệu bất thường

[illegible]

[illegible]

nhà
Năm học: 2023-2024
Nội dung 1 và 2

[illegible]

